

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2025

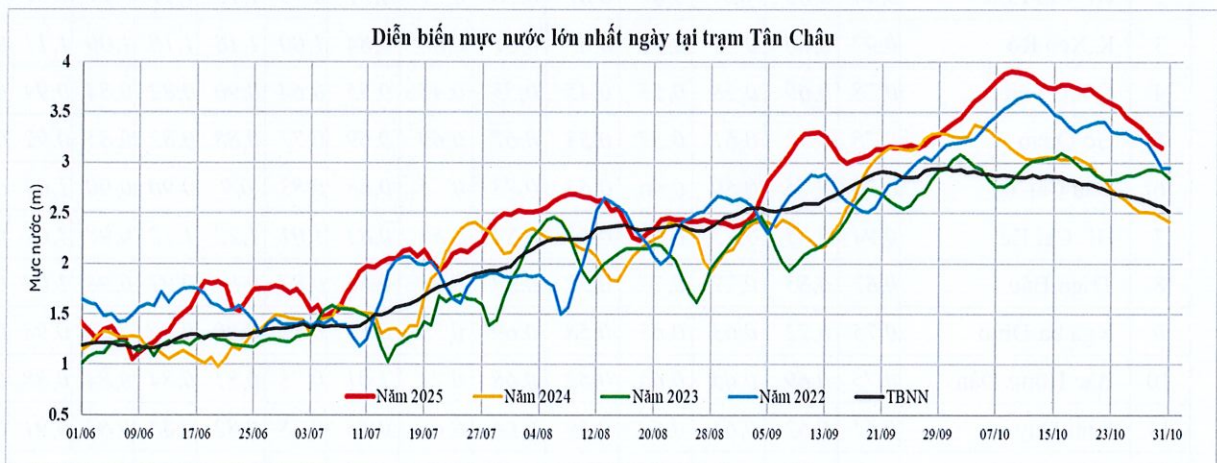
BẢN TIN TUẦN SỐ 14

DỰ BÁO CHẾ ĐỘ DÒNG CHẢY, XÂM NHẬP MẶN VÀ TƯ VẤN HỖ TRỢ VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH CÔNG CẢI LỚN, CẢI BÉ, XỎ RÔ (Từ ngày 01/11/2025 đến ngày 15/11/2025)

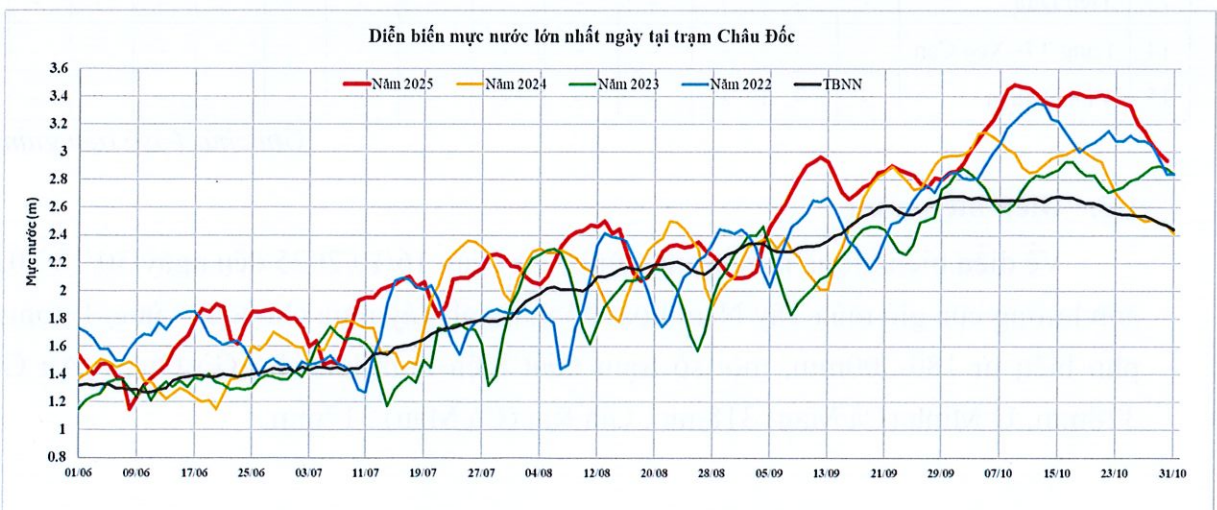
1. DIỄN BIẾN NGUỒN NƯỚC VỀ ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

1.1. Dòng chảy đầu nguồn

Mức nước 2 trạm đầu nguồn ĐBSCL đang có xu thế giảm, tuy nhiên vẫn ở mức cao hơn TBNN và cao hơn các năm 2024, 2023. Mức nước lớn nhất ngày 30/10/2025 tại trạm Tân Châu đạt 3,15m, so với cùng kỳ cao hơn TBNN (2013-2024) 0,58m, so với năm 2024 cao hơn 0,69m, so với năm 2023 cao hơn 0,24m và cao hơn 0,20m so với năm 2022. Tại trạm Châu Đốc đạt 2,94m. So với cùng kỳ cao hơn TBNN (2013-2024) 0,47m, so với năm 2024 cao hơn 0,47m, so với năm 2023 cao hơn 0,026m và cao hơn 0,10 so với cùng kỳ năm 2022.



Hình 1. Diễn biến mực nước tại trạm Tân Châu đến ngày 30/10/2025



Hình 2. Diễn biến mực nước tại trạm Châu Đốc đến ngày 30/10/2025

Bảng 1: Mức nước lớn nhất hiện tại một số trạm chính đầu nguồn

Trạm	Ngày 30/10/2025	Mức nước (m) so với một số năm cùng thời điểm (-) là thấp hơn					
		TB (2013-2024)	2024	2023	2022	2020	2016
Tân Châu	3,15	+0,58	+0,69	+0,24	+0,20	+0,53	+0,44
Châu Đốc	2,94	+0,47	+0,47	+0,06	+0,1	+0,41	+0,37
Cần Thơ	1,60	+0,40	+0,38	+0,02	+0,1	+0,30	+0,26

1.2. Diễn biến mực nước trong nội vùng hệ thống

Diễn biến mực nước trong nội vùng HTTL Cái Lớn – Cái Bé từ ngày 15/10 đến 29/10/2025 được đưa ra ở Bảng 2 cho thấy đều có xu thế tăng cao trong kỳ triều cường các ngày 22/10 – 25/10/2025. Mực nước lớn nhất đạt 1,18m tại trạm Xẻo Rô, tại hạ lưu cống Cái Lớn, Cái Bé đạt 1,13m xuất hiện ngày 24/10/2025 ở mức tương đương kỳ triều đầu tháng 10/2025. Mực nước các trạm trong nội đồng dao động từ 0,64m đến 0,8m.

Bảng 2: Mực nước tại một số trạm chính trong vùng

TT	Trạm	Số liệu mực nước thực đo (m)														
		15/10	16/10	17/10	18/10	19/10	20/10	21/10	22/10	23/10	24/10	25/10	26/10	27/10	28/10	29/10
1	Vịnh R.Giá	1,00	0,84	0,69	0,67	0,65	0,80	0,76	0,76	0,95	1,17	1,12	0,99	1,09	0,93	0,9
2	HL Cái Lớn	0,94	0,83	0,7	0,67	0,61	0,78	0,77	0,81	0,95	1,13	1,11	0,97	1,09	0,96	0,84
3	K.Xẻo Rô	0,97	0,86	0,71	0,71	0,65	0,81	0,80	0,84	1,00	1,18	1,18	1,00	1,11	0,99	0,87
4	Đông Yên	0,78	0,69	0,58	0,55	0,45	0,53	0,46	0,55	0,64	0,90	0,82	0,84	0,94	0,81	0,70
5	Gò Quao	0,78	0,72	0,61	0,57	0,53	0,67	0,69	0,69	0,77	0,88	0,87	0,85	0,92	0,84	0,75
6	Cầu Cái Tư	0,79	0,76	0,69	0,66	0,63	0,73	0,75	0,68	0,83	0,9	0,90	0,90	1,01	0,90	0,85
7	HL Cái Bé	0,94	0,85	0,73	0,69	0,62	0,81	0,81	0,83	1,01	1,22	1,12	0,98	1,07	0,97	0,87
8	Trâm Bàu	0,87	0,85	0,77	0,77	0,73	0,83	0,83	0,86	0,87	0,84	0,91	0,98	1,02	0,98	0,86
9	Ngã ba Đình	0,75	0,72	0,63	0,63	0,58	0,69	0,70	0,71	0,81	0,89	0,89	0,87	0,94	0,87	0,80
10	Bắc Hồng Dân	0,75	0,69	0,65	0,65	0,62	0,68	0,71	1,01	0,78	0,81	0,84	0,84	0,88	0,87	0,82
11	Kim Quy	0,61	0,62	0,61	0,62	0,59	0,66	0,68	0,68	0,78	0,82	0,83	0,83	0,91	0,88	0,83
12	Xẻo Quao	0,76	0,75	0,69	0,67	0,61	0,71	0,76	0,75	0,86	0,91	0,91	0,89	0,96	0,90	0,83
13	Tiểu Dừa	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
14	Làng T7- Xẻo Cạn	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-
15	Vĩnh Thuận	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

Ghi chú: (-) số liệu gián đoạn

1.3. Diễn biến mưa

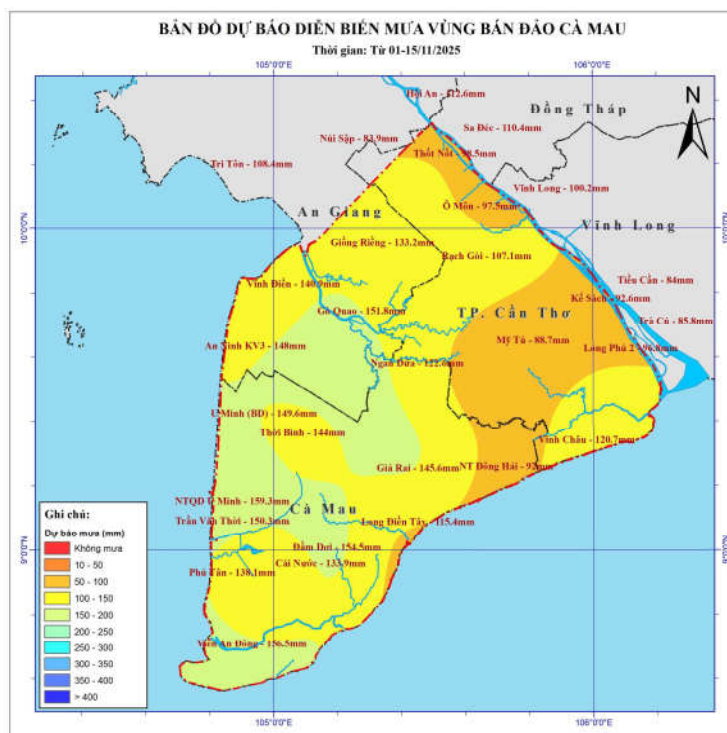
Về diễn biến lượng mưa trong vùng: Từ ngày 16/10/2025 đến ngày 30/10/2025 do ảnh hưởng của gió mùa Tây Nam hoạt động mạnh gây mưa cho toàn vùng. Lượng mưa phổ biến từ 180-300mm, một số trạm xuất hiện mưa lớn như Gò Quao (An Giang) 328mm, U Minh (Cà Mau) 318mm, Giá Rai (Cà Mau) 317mm.

Ngày	Biển Tây				Biển Đông			
	Xẻo Rô		Sông Đốc		Gành Hào		Trần Đề	
	Max	Min	Max	Min	Max	Min	Max	Min
05/11/2025	0,74	-0,28	0,99	0,38	2,37	-1,13	2,18	-1,15
06/11/2025	0,88	-0,32	1,09	0,31	2,47	-1,45	2,31	-1,38
07/11/2025	1,00	-0,34	1,16	0,28	2,56	-1,67	2,37	-1,49
08/11/2025	1,06	-0,34	1,20	0,26	2,57	-1,71	2,41	-1,54
09/11/2025	1,07	-0,32	1,20	0,28	2,53	-1,61	2,30	-1,50
10/11/2025	1,04	-0,27	1,19	0,30	2,35	-1,40	2,15	-1,38
11/11/2025	0,98	-0,25	1,15	0,32	2,15	-1,14	1,87	-1,21
12/11/2025	0,89	-0,19	1,08	0,34	1,88	-0,85	1,75	-1,00
13/11/2025	0,76	-0,18	0,99	0,38	1,96	-0,58	1,79	-0,77
14/11/2025	0,62	-0,16	0,88	0,43	1,96	-0,32	1,79	-0,52
15/11/2025	0,49	-0,15	0,83	0,48	2,05	-0,07	1,82	-0,27

Ghi chú: Số liệu dự báo triều biển Tây chưa tính đến độ lệch so với mốc cốt hạ tầng

2.2. Dự báo mưa

Mưa dự báo trong vùng bán đảo Cà Mau lũy tích trong 15 ngày tiếp theo (từ ngày 01/11-15/11/2025) xuất hiện trên toàn vùng với lượng mưa phổ biến từ 120-130mm.



Hình 4. Bản đồ dự báo lũy tích lượng mưa vùng BDCM từ ngày 01/11- 15/11/2025

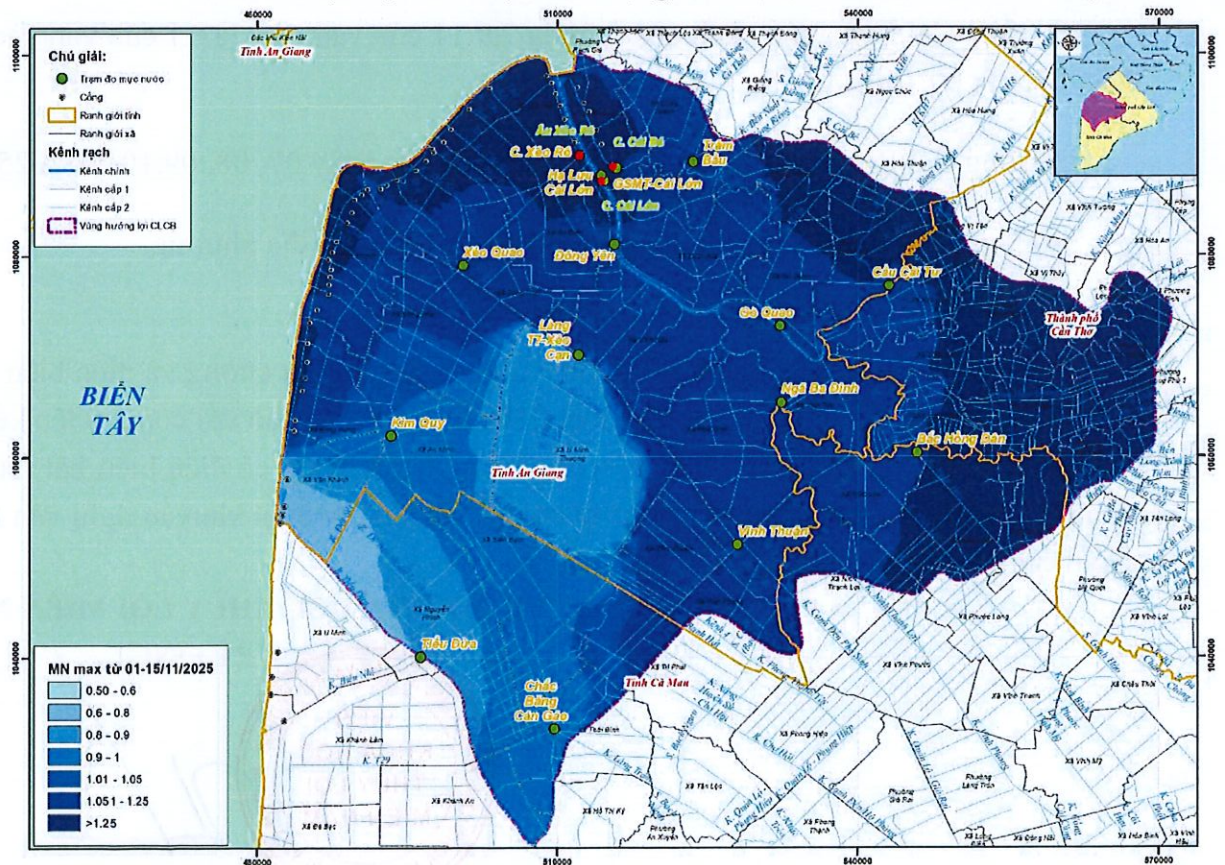
2.3. Dự báo mực nước, nhận định tình hình ngập úng

Mực nước tại hầu hết các vị trí trong vùng có xu thế giảm từ đầu tuần dự báo đến ngày 03/11 sau đó tăng trở lại và đạt mức cao nhất từ ngày **08-11/11**. Tại hạ lưu công Cái Lớn dự báo mực nước lớn nhất có khả năng xuất hiện vào ngày **08-09/11** đạt từ **+1,25 ÷ +1,29m**. Tại thượng lưu công Cái Bé đạt từ **+1,21 ÷ +1,25m**, tại công Xẻo Rô đạt từ **+1,26 ÷ +1,32m**.

Bảng 4: Dự báo mực nước lớn nhất các trạm từ ngày 01/11 đến ngày 15/11/2025

TT	Tên Trạm	Dự báo mực nước lớn nhất (m)														
		01/11	02/11	3/11	4/11	5/11	6/11	7/11	8/11	09/11	10/11	11/11	12/11	13/11	14/11	15/11
1	HL Cái Lớn	0,88	0,78	0,69	0,81	0,99	1,12	1,20	1,26	1,29	1,28	1,22	1,1	1,02	0,88	0,75
2	TL. Cái Lớn	0,88	0,78	0,69	0,81	0,99	1,12	1,20	1,26	1,29	1,28	1,22	1,1	1,02	0,88	0,75
3	K.Xèo Rô	0,89	0,79	0,68	0,82	1,01	1,15	1,22	1,32	1,30	1,3	1,25	1,11	1,03	0,89	0,75
4	Đồng Yên	0,87	0,79	0,7	0,8	0,96	1,05	1,17	1,21	1,22	1,24	1,16	1,11	1,02	0,89	0,77
5	Gò Quao	0,89	0,82	0,72	0,79	0,91	1,03	1,08	1,15	1,18	1,19	1,17	1,10	1,00	0,9	0,8
6	Cầu Cái Tư	0,9	0,82	0,75	0,83	0,93	1,04	1,12	1,16	1,23	1,24	1,2	1,15	1,06	0,91	0,85
7	TL Cái Bé	0,89	0,79	0,68	0,82	1,00	1,14	1,21	1,25	1,25	1,3	1,24	1,1	1,02	0,88	0,75
8	Trâm Bầu	0,88	0,81	0,73	0,78	0,91	1,04	1,11	1,18	1,21	1,19	1,19	1,12	1,02	0,9	0,8
9	Ngã ba Đình	0,9	0,83	0,73	0,8	0,92	1,00	1,09	1,13	1,18	1,21	1,16	1,11	1,04	0,91	0,83
10	Bắc Hồng Dân	0,89	0,83	0,76	0,86	0,97	0,95	1,02	1,10	1,12	1,10	1,09	1,18	1,07	0,92	0,86
11	Kim Quy	0,76	0,72	0,69	0,72	0,79	0,84	0,9	0,93	0,95	0,98	0,95	0,92	0,91	0,85	0,76
12	Xèo Quao	0,83	0,77	0,69	0,8	0,89	0,93	0,94	0,98	1,0	1,0	0,98	1,06	0,97	0,86	0,76
13	Tiểu Dừa	0,65	0,62	0,63	0,64	0,65	0,67	0,7	0,72	0,76	0,79	0,77	0,8	0,82	0,76	0,7
14	Xèo Cạn	0,84	0,78	0,7	0,76	0,87	0,94	1,01	1,05	1,06	1,10	1,06	1,01	0,97	0,89	0,79
15	Vĩnh Thuận	0,86	0,8	0,74	0,81	0,9	0,97	1,03	1,00	1,02	1,00	0,95	1,11	1,04	0,93	0,84
16	Ngã ba Chác Bàng	0,75	0,71	0,7	0,72	0,75	0,8	0,84	0,87	0,92	0,95	0,93	0,94	0,94	0,85	0,77

Ghi chú: Số liệu mực nước dự báo đã cộng thêm độ lệch so với mốc cốt hạ tầng là 0,27 m



Hình 5. Bản đồ đẳng trị mực nước lớn nhất trong tuần dự báo từ ngày 01-15/11/2025

Khả năng cao có thể xảy ra ngập úng tại các khu vực ven biển Tây và ven sông

Cái Lớn thuộc các xã Tây Yên, An Biên, Bình An tỉnh An Giang do hạ tầng chưa đảm bảo, nếu xảy ra mưa lớn, gió mùa Tây Nam hoạt động mạnh trùng với kỳ triều cường từ ngày 07-10/11/2025. Các khu vực trong nội đồng chịu ảnh hưởng của nguồn nước lũ thượng nguồn và mưa nội vùng như các xã Bình Hòa, Gò Quao, Long Thạnh, Vĩnh Hòa Hưng tỉnh An Giang, xã Hồng Dân, Vĩnh Lộc tỉnh Cà Mau, xã Vĩnh Viễn, Vĩnh Thuận Đông Tp. Cần Thơ mực nước ở mức cao có thể xảy ra ngập úng cục bộ.

3. Kết luận – Kiến nghị vận hành

Trong kỳ dự báo, mực nước ở đầu nguồn ĐBSCL đã qua giai đoạn đỉnh lũ và đang giảm chậm. Tuy nhiên, ***dự báo triều cường tại khu vực cửa sông Cái Lớn sẽ ở mức rất cao (trên mức BĐ 3 từ 20-25cm) xuất hiện từ ngày 07-10/11/2025 trùng với thời điểm kỳ triều cường phía biển Đông cũng ở cao hơn BĐ 3 từ 10-30cm.*** Trường hợp mưa lớn kết hợp với gió mùa Tây Nam hoạt động mạnh trong giai đoạn triều cường có thể làm mực nước dâng cao gây ngập, tràn bờ bao ảnh hưởng đến sản xuất và NTTS tại một số khu vực trũng thấp tại các Xã An Minh, An Biên, Đông Hòa, Vĩnh Thuận, Vĩnh Bình tỉnh An Giang.

Khuyến cáo để đảm bảo an toàn cho sản xuất và dân sinh, Cổng Cái Lớn, Cái Bé, Xẻo Rô cần thiết phải vận hành linh hoạt về thời gian, số lượng cửa van đối với cổng Cái Lớn, Cái Bé và Xẻo Rô để kiểm soát triều, hỗ trợ tiêu nước đệm, giảm ngập cho hệ thống trong kỳ triều cường từ ngày 07-10/11/2025. Cụ thể:

+ Cổng Cái Lớn: Vận hành đóng tối đa 7,9/11 cửa van, mở 11/11 cửa van vào các ngày 07, 08, 09,10/11/2025.

+ Cổng Cái Bé: Đóng, mở 02/02 cửa van vào các ngày 07, 08, 09,10/11/2025.

+ Cổng Xẻo Rô: Vận hành đóng/ mở theo yêu cầu của địa phương.

(Chi tiết thời gian đóng, mở các cổng tại phụ lục)

Đơn vị tư vấn sẽ tiếp tục theo dõi diễn biến mưa lũ, triều cường và diễn biến mực nước tại các trạm đầu nguồn (Tân Châu và Châu Đốc) để báo cáo với công ty lên kế vận hành hệ thống công trình đảm bảo an toàn. Trong trường hợp có diễn biến bất thường về mưa lớn, bão, ATNĐ đơn vị tư vấn sẽ có các bản tin đột xuất khuyến nghị vận hành tiếp theo, đề nghị công ty tiếp tục theo dõi.

VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI MIỀN NAM



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Phú Quỳnh

Phụ lục

Khuyến cáo vận hành các cống Cái Lớn, Cái Bé, Xẻo Rô trường hợp hồ trợ tiêu nước từ ngày 07-10/11/2025

STT	Công trình	Ngày vận hành	Chế độ vận hành (đóng/mở)	Dự kiến thời gian vận hành	Số cửa tham gia vận hành
		06/11	Đóng	22h00-24h00	-Đóng: 7/11 cửa - Mở: hoàn toàn
1	Cống Cái Lớn	07/11	Mở	07h00-8h30	
			Đóng	21h00-23h00	
			Mở	06h30-8h00	
		08/11	Đóng	0h00-02h00	
			Mở	07h00-8h30	
		09/11	Đóng	0h00-02h00	-Đóng: 7/11 cửa (Trường hợp mưa lớn hoặc có ngập úng trong nội đồng đóng 9/11 cửa) - Mở: hoàn toàn
			Mở	08h00-10h00	
		10/11	Đóng	0h00-02h00	
			Mở	8h30-10h00	
2	Cống Cái Bé	Từ 07/11-10/11	Đóng/mở	Đóng đồng thời cùng cống Cái Lớn và mở sau cống Cái Lớn 1 tiếng.	Đóng, mở 02/02 cửa van.
3	Cống Xẻo Rô	Từ 07/11-10/11	Đóng/mở	Theo thực tế	Đóng/mở khi có yêu cầu của địa phương

Lưu ý: Trong quá trình kiểm soát triều cường khi đóng cống Cái Lớn, Cái Bé; tùy theo diễn biến mực nước hạ lưu cống Cái Lớn, cống Cái Bé (đặc biệt là ngày 8-10/11) vận hành mở linh hoạt một số cửa van cống Cái Lớn, Cái Bé khi mực nước mực nước HL Cái Lớn, Cái Bé đạt cao trình +1,0m để đảm bảo kiểm soát triều cường theo yêu cầu và không làm gia tăng mức độ ngập tại hạ lưu công trình.